

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-ST

Ngày: 13/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương; Ông Hoàng Anh Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Chùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 20/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Chá Thị Sung M, sinh năm 1970; tại Viêng X, tỉnh H, Nước CHDCND Lào; Hộ khẩu thường trú: Bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chá Xáy L (đã chết) và bà Va Thị Ch; có chồng là Sung Văn Gi, sinh năm 1966 và có 01 con (không xác định được năm sinh); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 đến ngày 21/01/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Hơ Thị D, sinh năm 1971; tại huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hơ Giống C (đã chết) và bà Sung Thị Ch; có chồng là Sung Văn Gi, sinh năm 1966 và có 04 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất (không xác định được năm sinh); tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 đến ngày 21/01/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3. Gia Cá D, sinh năm 1957; tại huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Bản L, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Gia Văn L (đã chết) và bà Thao Thị D (đã chết); có vợ Thao Thị D, sinh năm 1962 và có 09 con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 đến ngày 21/01/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Chá Thị Sung Mỹ:** Luật sư Mai Văn B - Văn phòng Luật sư B - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- **Người phiên dịch:** Ông Thao Văn D - Đơn vị công tác: Đài phát thanh và truyền hình Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; Tổ công tác thuộc Công an huyện M, tỉnh Thanh Hóa trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Gia Cá D đang cất giấu trong túi áo ấm bên trái đang mặc trên người 01 gói ni lông màu vàng bên trong chứa các cục bột màu trắng ngà, dạng nén. Gia Cá D khai nhận là Heroine vừa mua của Hơ Thị D tại bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa hồi 08 giờ sáng cùng ngày, với giá là 50.000^d, mục đích mua Heroine là để sử dụng. Vật chứng đã được thu giữ và niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Mường Lát phát hành, được dán kín, bên ngoài có ghi “Vật chứng thu giữ quả tang của Gia Cá D”.

Cùng ngày 14/01/2020, Chá Thị Sung M và Hơ Thị D đã ra đầu thú trước cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Chá Thị Sung M và Hơ Thị D (hai người ở chung một nhà) tại bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là ma túy các loại do Chá Thị Sung M cất giữ trong nhà nhằm mục đích để bán kiếm lời và số tiền 90.450.000^d để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 504/ PC09 ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Vật chứng bắt quả tang thu giữ của Gia Cá D ngày 14 tháng 01 năm 2020, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,312gam, loại heroine;

- Vật chứng thu giữ khi khám xét của Chá Thị Sung M:

+ 82 viên tiền thu hồng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 8,122gam, loại Methamphetamine;

+ 41 viên nén hình tròn màu hồng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,073 gam, loại Methamphetamine;

+ 02 viên nén hình tròn màu xanh, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,197 gam, loại Methamphetamine

+ 23 gói nhỏ nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều đựng các cục bột dạng nén màu trắng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,075 gam, loại Heroine;

+ 18 gói nhỏ nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều đựng các cục bột dạng nén màu trắng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,257 gam, loại Heroine;

+ 15 gói nhỏ nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều đựng các cục bột dạng nén màu trắng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,764 gam, loại Heroine;

+ 01 gói nilon màu đen bên trong đựng cục bột dạng nén màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,455 gam, loại Heroine.

+ 122 viên nén hình tròn màu hồng, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 11,750 gam loại Methamphetamine;

+ 02 viên nén hình tròn màu xanh, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,202gam, loại Methamphetamine

Quá trình điều tra, các bị can khai nhận như sau: Khoảng 08 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2020, Gia Cá D đi bộ từ nhà ở bản L, xã Nh, huyện M đến nhà Hơ Thị D ở bản C, xã Nh, huyện M, tỉnh Thanh Hóa hỏi mua ma túy về để sử dụng. Đến nơi, Gia Cá D gặp Hơ Thị D đang ở khu vực nhà bếp nên hỏi Hơ Thị D có ma túy Heroine bán cho Gia Cá D 50.000^d; Hơ Thị D đồng ý bán và cầm 50.000^d của Gia Cá D rồi đi vào trong nhà hỏi Chá Thị Sung M (M là vợ cả còn Hơ Thị D là vợ hai của Sung Văn Gi) có ma túy thì bán cho Gia Cá D 50.000^d. Chá Thị Sung M đồng ý bán và lấy từ trong người ra 01 gói nhỏ Heroine đưa cho Hơ Thị D để bán cho Gia Cá D. Sau khi mua gói heroine từ Hơ Thị D thì Gia Cá D cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Trên đường đi bộ về nhà thì Gia Cá D bị Công an huyện Mường Lát phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói Heroine trong người.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, Chá Thị Sung M khai là của một người phụ nữ người Lào đưa cho M bán vào ngày 13/01/2020, nhưng người này không cho M biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ đối tượng đưa ma túy cho M bán.

Hơ Thị D khai, chỉ bán một lần 01 gói ma túy Heroine trên cho Gia Cá D, còn ma túy mà Chá Thị Sung M giao nộp khi Công an khám xét nhà thì Hơ Thị D không biết; Chá Thị Sung M cũng thừa nhận số ma túy mà M giao nộp cho

Công an thì trước đó M không nói cho Hơ Thị D và người trong gia đình biết. Về số tiền 87.180.000^d thu giữ trong 02 gương gỗ khi khám xét khẩn cấp ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại nơi ở của Hơ Thị D là tiền của ông Sung Văn Gi là chồng của Hơ Thị D và Chá Thị Sung M, không liên quan đến ma túy trong vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 37/CSĐT ngày 23 tháng 01 năm 2020, trả lại số tiền 87.180.000^d cho Sung Văn Gi. Số tiền Chá Thị Sung M giao nộp 3.270.000^d là tiền của M.

Tại bản cáo trạng số 25/CTr-VKS-P1 ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa để xét xử bị can Chá Thị Sung M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hơ Thị D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Gia Cá D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Chá Thị Sung M, Hơ Thị D, Gia Cá D về tội danh như bản cáo trạng số 25/CTr-VKS-P1 ngày 17/6/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Chá Thị Sung M từ 15 đến 16 năm tù.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hơ Thị D từ 02 đến 03 năm tù.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Gia Cá D từ 01 đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với ba bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 02 túi vải thổ cẩm có quai xách bằng dây vải. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.270.000^d.

- Cả bị cáo tại phiên tòa đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Chá Thị Sung M: Thống nhất với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa (về phần tội danh). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chá Thị Sung M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật thấp, hai mắt của bị cáo hiện nay không nhìn thấy, bị cáo hiện đang được hưởng chế độ bảo trợ xã hội với mức 405.000^d/tháng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem áp dụng điểm s (thành khẩn khai báo), p (người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt

nặng) và tình tiết khoản 2 (đầu thú) Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo M hai mắt bị mờ, tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hai mắt bị cáo không nhìn thấy là không có căn cứ. Vì vậy Luật sư đề nghị áp dụng điểm p khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại bản C, xã Nh Sơn, huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang Gia Cá Dính tàng trữ trái phép chất 0,312 gam Heroine trong túi áo mặc trên người, mục đích tàng trữ ma túy của Gia Cá D là để sử dụng. Cùng ngày 14/01/2020, Chá Thị Sung M và Hơ Thị D đã đầu thú khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên cho Gia Cá D. Chá Thị Sung M tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra các loại ma túy tàng trữ trong nhà với mục để bán kiếm lời; Cụ thể M giao nộp 39,895 gam ma túy, trong đó có 15,551 gam loại Heroine và 24,344 gam loại Methamphetamine. Như vậy, Chá Thị Sung M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 40,207 gam (trong đó 15,863 gam Heroine và 24,344 gam Methamphetamine). Hơ Thị D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,312 gam Heroine. Gia Cá D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,312 gam Heroine.

Cả ba bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy, đã

xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Gia Cá D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Chá Thị Sung M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hơ Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Chá Thị Sung M, Hơ Thị D, Gia Cá D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi mua bán trái phép chất ma với số lượng lớn (40,207 gam ma túy các loại) của bị cáo Chá thị Sung M là đặc biệt nghiêm trọng; Hơ Thị D thực hiện hành vi mua bán 0,312gam heroine, Gia Cá D đã tàng trữ 0,312gam heroine mục đích sử dụng, hành vi của hai bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy cần phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tệ nạn ma túy trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng.

Xét vị trí vai trò của từng bị cáo: Chá Thị Sung M và Hơ Thị D cùng cố ý thực hiện tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn và M giữ vai trò cao hơn Hơ Thị D. Đối với Gia Cá D phải chịu trách nhiệm độc lập về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Ba bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện thì Chá Thị Sung M và Hơ Thị D đã ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu. Vì vậy cả ba bị cáo M, Hơ Thị D, Gia Cá D đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. M và Hơ Thị D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cả ba bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế.

Luật sư bào chữa cho bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo M; Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện tại bị cáo M khai hai mắt bị cáo nhìn mờ và cũng chưa được Hội đồng Giám định y khoa giám định để xác định, kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật, nên không có căn cứ chấp nhận. Và đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình

phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là không đủ điều kiện theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt tù đối với ba bị cáo. Cả ba bị cáo đều sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu số ma túy còn lại sau giám định và 02 túi vải thổ cẩm có quai xách bằng dây vải.

Số tiền 3.270.000^d đã thu giữ của bị cáo M, trong đó có 50.000^d là tiền bán ma túy cho Gia Cá D mà có; số tiền còn lại 3.220.00^d là của M cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.6] Về án phí: Buộc bị cáo Chá Thị Sung M, Hơ Thị D, Gia Cá D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Chá Thị Sung M.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Hơ Thị D.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Gia Cá D

- Tuyên bố: Bị cáo Chá Thị Sung M và Hơ Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Bị cáo Gia Cá D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Bị cáo Chá Thị Sung M 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2020.

Bị cáo Hơ Thị D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2020.

Bị cáo Gia Cá D 18 (mười tám) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được dán kín niêm phong, mặt trước ghi: “Gia Cá D, Hơ Thị D, Chá Thị Sung M”, mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của: Nguyễn Trần Đăng, Hà Tấn Thành, Lưu Bình Nguyên và các hình

dấu tròn đỏ của Phòng KTHS-Công an tỉnh Thanh Hóa (bên trong là số ma túy còn lại sau giam định).

+ Tịch thu tiêu hủy 02 túi vải thổ cẩm có quai xách bằng dây vải, kích thước khoảng (20x15)cm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.270.000^d

Các vật chứng trên cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đã bàn giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2020 và tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/6/2020; nộp vào TK số: 3949.0.1054196.

- Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ba bị cáo Chá Thị Sung M, Hơ Thị D, Gia Cá D mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- THAHS, THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu